

TRƯỜNG MẦM NON HOA SEN

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC KHỐI LÁ

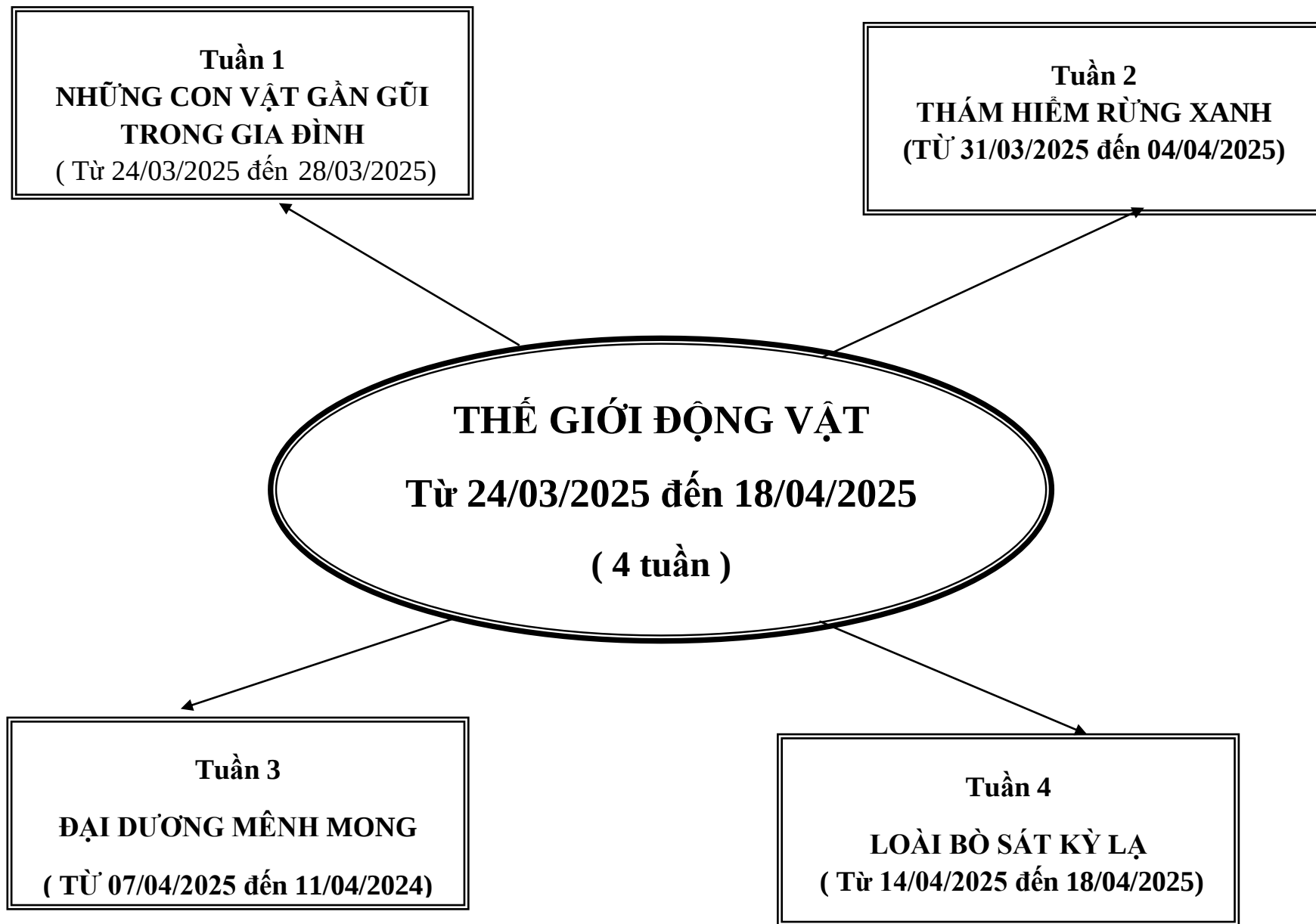
CHỦ ĐỀ : THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
TUẦN 2: THĂM HIỂM RỪNG XANH
Từ ngày: 31/03 đến 04/04/2025



GV Soạn: Tô Thị Huyền Trang
Lớp : Lá 2

Năm học: 2024-2025

MẠNG NỘI DUNG



CHỦ ĐỀ : THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

1. Phát triển thể chất:

- Bật xa tối thiểu 50 cm (MT1)
- Nhảy xuống từ độ cao 40cm .(MT2)
- Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m) (MT 4)
- Bò, trườn chui qua công (MT 13)
- Nhận biết và không chơi những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm. (MT 20).

2. Phát triển nhận thức:

- Biết gọi tên nhóm cây cối, con vật, đồ vật theo đặc điểm chung (MT 25)
- Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên(MT 26)
- Biết cách đo độ dài và nói kết quả đo (MT 34).
- Nhận ra quy tắc sắp xếp đơn giản và tiếp tục thực hiện theo quy tắc (MT 44).
- Biết kể lại câu chuyện quen thuộc theo cách khác (MT 47).

3. Phát triển ngôn ngữ:

- Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (MT 54)
- Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân. (MT 55)
- Điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp (MT 60).
- Đọc theo truyện tranh đã biết (MT 71)
- Biết kể chuyện theo tranh (MT 72)

4. Phát triển tình cảm xã hội:

- Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp (MT 90)
- Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân (MT 96).
- Bộc lộ cảm xúc bằng lời nói , cử chỉ và nét mặt (MT 98)
- Thích chăm sóc cây cối và con vật quen thuộc (MT 100)

5. Phát triển thẩm mỹ:

- Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản (MT 79).
- Biết dùng các ký hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc, nhu cầu ý nghĩa và kinh nghiệm của bản thân (MT 83)
- Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (MT 86)
- Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp (MT 82).

TUẦN 2: THĂM HIỂM RỪNG XANH
TUẦN 02 : Từ ngày 31/03/2025 đến 04/04/2025

Thứ Hoạt động	Thứ hai (31/03/2025)	Thứ ba (01/04/2025)	Thứ tư (02/04/2025)	Thứ năm (03/04/2025)	Thứ sáu (04/04/2025)
Đón trẻ	- Cô đón trẻ và trò chuyện cùng trẻ về chủ đề “Những con vật sống trong rừng” - Trẻ chơi và sắp xếp đồ chơi gọn gàng. - Trao đổi với phụ huynh về 1 số nề nếp của lớp, khuyến khích trẻ yêu thích và chăm đến lớp.				
Thể Dục Sáng	Tập thể dục sáng “Thở 6, tay 3, bụng 5, chân 5, bật 4				
Hoạt động ngoài trời	- Quan sát cây ổi - TCVD : “ Rong rã lên mây”	- Thí nghiệm: “Màu sắc kỳ diệu” - TCVD : “Ai nhanh hơn”	- Quan sát cây hoa phượng” - TCVD : “Bịt mắt bắt dê”	-Thí nghiệm: “Chanh sủi bọt” - TCVD : “ <u>Gấu và người thợ săn</u> ”	-Quan sát cây bạc hà - TCVD : “Chó sói xấu tính”
Hoạt động chung	TDGH Nhảy xuống từ độ cao 40 cm	LQVH : Chuyện: chú dê đen TH : Cắt dán động vật sống trong rừng (T22).	LQVT Đo độ dài (T40)	KPXH “Tìm hiểu một số động vật sống trong rừng ». LQCV G,y (t1)	GDAN : NDTT : DH: Chú voi con NDKH : nghe hát: Chú voi con ở bản đôn
Hoạt động vui chơi	Bác sĩ thú y – cửa hàng bán thức ăn cho các con vật trong vườn bách thú	- Chơi lô tô động vật - Viết số tương ứng với các con vật. Vận động: Kéo cưa lừa xẻ Góc sách: Xem truyện và tô màu. -Chơi Kisdmart: Ngôi nhà toán học của MILIE: trạm phân loại - Trò chơi mở rộng: phân biệt động vật ăn thịt, ăn lá cây, cỏ	-Làm album các con vật sống trong rừng -Tô màu, cắt dán các con vật sống trong rừng	-Xây mô hình sở thú	-Chăm sóc góc thiên nhiên, làm các con vật bằng lá..
Hoạt động chiều	HDTCM “Chó sói xấu tính”	Ôn ttvs: Lau mặt bằng khăn ướt	Ôn luyện Bài hát trong chủ đề	Ôn luyện bài thơ trong chủ đề.	Sinh hoạt tập thể

Trả trẻ	- Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.				

MANG CHỦ ĐỀ NHÁNH : THÁM HIỂM RỪNG XANH

Tuần 2 : (31/03/2025 đến 04/04/2025)

Phát triển nhận thức	- Biết gọi tên nhóm cây cối, con vật, đồ vật theo đặc điểm chung (MT 25) - Nhận ra sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên(MT 26)	○ <u>THỨ 5</u> : Khám phá khoa học. Tìm hiểu một số con vật sống trong rừng ○ <u>THỨ 4</u> : LQVT : đo độ dài (T40) - Xem tranh các con vật sống trong rừng - Chơi trò chơi : Thỏ đổi lồng
Phát triển ngôn ngữ	- Sử dụng các loại câu khác nhau trong giao tiếp (MT 54) - Sử dụng lời nói để bày tỏ cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân. (MT 55) - Điều chỉnh giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp (MT 60). - Đọc theo truyện tranh đã biết (MT 71) - Biết kể chuyện theo tranh (MT 72)	○ <u>THỨ 3: LQVH:</u> Chuyện: Chú dê đen ○ <u>THỨ 5</u> : LQCV : g,y (tiết 1) - Kể về đặc điểm của một số con vật sống trong rừng - So sánh giữa các con vật theo 2-3 dấu hiệu - Chơi trò chơi tìm và đánh dấu, cắt, dán chữ cái g,y
Phát triển thể chất	- Bật xa tối thiểu 50 cm (MT1) - Nhảy xuống từ độ cao 40cm .(MT2 - Ném trúng đích đứng (xa 2m x cao 1,5m) (MT 4) - Bò, trườn chui qua cổng (MT *)	○ TDS : thở 6, tay 3, bụng 5, chân 5, bật 4. ○ <u>THỨ 2: TDGH</u> : Nhảy xuống từ độ cao 40 cm - Dạy trẻ thao tác lau mặt bằng khăn ướt. - Vận dụng các cơ bàn tay, ngón tay để tô màu, nặn...tạo ra sản phẩm.
Phát triển tình cảm xã hội	- Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp (MT 90) - Mạnh dạn nói ý kiến của bản thân (MT 96). - Bộc lộ cảm xúc bằng lời nói , cử chỉ và nét mặt (MT 98) - Thích chăm sóc cây cối và con vật quen thuộc (MT 100)	- Chơi gia đình, cửa hàng bán thức ăn trong vườn bách thú - Tham gia lao động vệ sinh lớp học, sắp xếp đồ dùng gọn gàng., ngăn nắp. - Tham gia cùng các bạn chăm sóc vườn hoa cây cảnh của lớp . - Xem Anbum ảnh những con vật sống trong rừng khác nhau..
Phát triển thẩm mỹ	-Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản (MT 79). - Biết dùng các ký hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc, nhu cầu ý nghĩa và kinh nghiệm của bản thân (MT 83) - Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc (MT 86) - Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp (MT 82).	○ <u>THỨ 3: Tạo hình</u> : cắt dán động vật sống trong rừng (t22) <u>THỨ 6: GDÂN:</u> DH: Chú voi con NH: Chú voi con ở Bản Đôn. ○ Hoạt động vui chơi : tô màu, cắt dán các con vật Tạo hình ngoài tiết học : vẽ và tô màu tranh về các con vật .

HOẠT ĐỘNG	NỘI DUNG YÊU CẦU	BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN	BỔ SUNG
<u>I. ĐÓN TRẺ</u>	- Trẻ biết tên gọi một số phương tiện giao thông . - Trẻ có tính kiên trì, sáng tạo khi chơi, vẽ, nặn, và tạo được ra sản phẩm của bản thân mình. - Trẻ biết chấp hành đúng luật giao thông khi đi đường.	- Đón trẻ từ tay phụ huynh, Kiểm tra sức khỏe trẻ, phối hợp PH nhắc nhở lễ giáo cho trẻ “ thưa cô, ba mẹ khi vào lớp” khuyến khích trẻ đi học - Phối hợp PH nhắc nhở trẻ biết tự phục vụ “xếp đồ dùng cá nhân: cặp, dép... gọn, đúng nơi” - Cô trò chuyện cùng trẻ về phương tiện trẻ đến trường, quy định khi tham gia các PTGT. - Cho các cháu chơi tự do với các đồ dùng trong lớp, nhắc nhở cháu chơi cùng bạn, không tranh dành đồ chơi, biết xếp đồ chơi khi chơi xong	
<u>II. THỂ DỤC SÁNG</u> - Thở 2 - Tay vai 5 - Bụng lườn 3 - Chân 5 - Bật 2	- Trẻ biết tập TDS giúp cơ thể khỏe mạnh, phát triển hài hòa cân đối, chống các bệnh tật. thực hiện chính xác, đúng trình tự các động tác, phối hợp vận động tay chân nhịp nhàng theo nhịp đếm - Giáo dục trẻ chăm tập TDS . * <u>Chuẩn bị:</u> - Sân bãi rộng, sạch, thoáng mát. Cô tập chuẩn động tác	<u>I. Tiến hành hoạt động:</u> <u>a/ Khởi động:</u> - Trẻ nghe nhạc luân phiên đi chạy các kiểu chân <u>b/ Trọng động:</u> - Thở 2:thổi bóng (4l) - Tay vai 5: Hai tay thay nhau quay dọc thân (2l x 8 nhịp) - Bụng lườn 3: Đứng nghiêng người sang 2 bên (2l x8 nhịp) - Chân 5: ngồi khụy gối (4l x 8n) - Bật 2: bật tách chân, khép chân. <u>c/ Hồi tĩnh:</u> 1 phút: Chơi trò chơi uống sữa nóng	
<u>ĐIỂM DANH</u>	- Cô nắm sĩ số học sinh hàng ngày - Tìm nguyên nhân trẻ vắng nhiều trong tuần - Giáo dục cháu biết quan tâm đến bạn bè trong lớp khi đi học và khi vắng học.	- Cô yêu cầu từng tổ tự điểm danh xem trong tổ vắng bạn nào. Trẻ có thể nhìn bạn bên cạnh - Tổ trưởng báo cáo với cô và cả lớp biết tên bạn vắng. - Cô vào sổ điểm danh và hỏi vì sao bạn vắng. - Cô nêu chính thức tên cháu vắng – nêu lý do cô biết, tìm nguyên nhân chưa biết qua cháu cạnh nhà cháu vắng. - Cô giáo dục cháu chăm đi học và biết quan tâm đến bạn bè khi học ở lớp cũng như khi có lý do vắng học.	
<u>❖ TRÒ CHUYỆN VỀ TIÊU CHUẨN BÉ NGOAN</u>	-Cháu hiểu được nội dung của 3 tiêu chuẩn bé ngoan của cô đưa ra. -Cháu có ý thức thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan	- Cô nêu lý do tại sao cô đưa ra 3 tiêu chuẩn bé ngoan. - Cô và trẻ cùng họp mặt đầu tuần. Cô yêu cầu trẻ kể những việc làm tốt trong ngày nghỉ – giáo dục biết phụ giúp mẹ	

		- Cô thông báo 3 tiêu chuẩn bé ngoan cần thực hiện trong tuần 2-3 lần 1. Bé biết giữ trật tự trong giờ ăn. 2. Bé hăng hái phát biểu ý kiến. 3. Bé biết phơi khăn phụ cô. - Cô cho trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan - Cô mời 1 vài cá nhân trẻ lặp lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan - Cô khuyến khích trẻ thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan - Cô cho cháu đọc 3 tiêu chuẩn bé ngoan - Nhắc cháu ở mọi lúc mọi nơi cố gắng thực hiện tốt 3 tiêu chuẩn bé ngoan	
--	--	---	--

IV. HOẠT ĐỘNG VUI CHƠI

***Mục đích yêu cầu:**

- Các cháu biết vị trí các góc chơi của lớp, tên các trò chơi, đồ dùng đồ chơi và cách sử dụng đồ chơi ở các góc theo chủ đề “Đại dương mênh mông”
- Cháu biết sử dụng câu từ mạch lạc qua trao đổi với bạn khi chơi. Thể hiện được vai, kỹ năng chơi ở các góc.
- Qua buổi chơi giúp trẻ phát triển tư duy, biết phối hợp các kỹ năng quan sát, ghi nhớ, vẽ, nặn, tô màu... một cách khéo léo để tạo thành những sản phẩm theo chủ đề.
- Giáo dục cháu biết đoàn kết, nhường nhịn nhau khi chơi, cất xếp đồ chơi đúng chỗ khi chơi xong.

*** Nội dung**

- *Trước khi chơi:* Tập trung cháu hát “ Lý cây xanh”
- Cô và cháu cùng trò chuyện về nội dung bài hát → giới thiệu chủ đề vui chơi, cho cháu phát hiện góc chơi mới, giới thiệu các góc chơi còn lại
→ Giáo dục nề nếp trong khi chơi → Cho cháu vào chơi
- Trong khi chơi: Cô tham gia vào góc chơi chính, cùng cháu bàn bạc phân vai chơi, hướng dẫn cách chơi, cách làm và bao quát các góc còn lại.
- *Kết thúc:* Cô đến nhận xét từng góc chơi, góc chơi chính nhận xét sau.
 - Cho cháu thu dọn đồ chơi.

NỘI DUNG	PHÂN VAI (Thứ hai)	HỌC TẬP (Thứ ba)	NGHỆ THUẬT (Thứ tư)	XÂY DỰNG (Thứ năm)	THIÊN NHIÊN (Thứ sáu)
<i>TÊN TRÒ CHƠI</i>	Bác sĩ thú y – cửa hàng bán thức ăn cho các con vật trong vườn bách thú	- Chơi lô tô động vật - Viết số tương ứng với các con vật. - Vận động: Kéo cưa lừa xẻ - Góc sách: Xem truyện và tô màu. -Chơi Kisdmart: Ngôi nhà toán học của MILIE: trạm phân loại	-Làm album các con vật sống trong rừng -Tô màu, cắt dán các con vật sống trong rừng	-Xây mô hình sở thú	-Chăm sóc góc thiên nhiên, làm các con vật bằng lá..

		- Trò chơi mở rộng: phân biệt động vật ăn thịt, ăn lá cây, cỏ			
MỤC ĐÍCH YÊU CẦU	- Trẻ biết tự thỏa thuận vai chơi - Trẻ thể hiện vai chơi của mình. - Giáo dục trẻ khi chơi phải nhường nhịn bạn.	- Trẻ biết đồ chữ dưới tranh sao cho khéo, không lem, chơi đồ mi nô về con vật - Cháu tham gia cùng bạn một cách hứng thú. - Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng, tranh ảnh khi chơi không làm rách, làm hỏng đồ chơi.	- Trẻ biết cách tô màu, xé, cắt, vẽ để tạo con vật - Trẻ tham gia hoạt động cùng bạn bè hứng thú. - Giáo dục trẻ chơi hoà đồng cùng bạn.	- Trẻ biết cách xây vườn mô hình sở thú - Trẻ xây được sở thú với nhiều chi tiết - Giáo dục cháu chơi hòa đồng cùng bạn.	- Trẻ biết cách cắt dán lá cây thành con trâu, và gìm các hạt hướng dương vào củ khoai tây làm con nhím. - Trẻ tham gia hoạt động tốt ở góc. - Giáo dục cháu chơi hòa đồng cùng bạn.
CHUẨN BỊ	Đồ dùng thức ăn cho heo, gà, chó, mèo	- Tranh vẽ các con vật có lần chấm mờ, đồ minô, tranh ảnh các con vật - Máy vi tính - Sách Bé tập viết - Bút màu bút chì	- Giấy, bút, - Giấy thủ công - Một số dụng cụ âm nhạc.	Đồ chơi lắp ráp, cây xanh, con vật nuôi trong gia đình .	Lá cây, khăn, dây, khoai tây, hạt hướng dương
GỢI Ý HOẠT ĐỘNG	1 trẻ làm người bán hàng, 1 trẻ làm người giao hàng, các cháu con lại vai người mua, người chăm nuôi Trẻ biết phân được vai chơi.	- Cháu nhìn tranh nhận xét được trong tranh vẽ có những gì, đồ chữ theo lần chấm mờ - Trẻ thực hành đúng yêu cầu theo trò chơi trên máy vi tính.	- Cháu vận dụng trí nhớ và trí tưởng tượng để vẽ, nặn, xé dán, dán hạt tạo thành con vật. - Biết sử dụng một số kỹ năng để tạo thành con vật	- Cháu thỏa thuận vai chơi: tài xế chở vật liệu đến cho công nhân xây dựng. - Công nhân xây dựng xây trang trại chăn nuôi, hàng rào, cây xanh, hoa trang trí cho trang trại. - Trẻ biết cách cắt dán, nặn các con vật để trang trí thêm mô hình trang trại - Cháu bố trí công trình hợp lý. Cô nhắc cháu khi xây rào xong không được	Cháu biết dùng Kéo để cắt thành sừng trâu, và buộc ngan giữa làm mình, buộc dây ở trên để làm trâu nhút nhít, biết cách gìm hạt hướng dương thành hang làm long con nhím

				bước chân vào trong. -Cháu biết thu dọn khi chơi xong.	
NỘI DUNG YÊU CẦU		BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN			BỔ SUNG
<u>V. HOẠT ĐỘNG NÊU GIỜNG:</u> <u>-Nêu gương cuối ngày:</u> +Cháu biết được trong một ngày nếu làm đúng 3 tiêu chuẩn bé ngoan sẽ được thưởng một cờ đỏ.Cháu biết tự nhận xét về mình và nhận xét bạn. +Cháu có ý thức thực hiện 3 tiêu chuẩn bé ngoan. <u>-Nêu gương cuối tuần:</u> +Cháu biết được trong một tuần nếu cháu đạt 4 cờ thì cuối tuần sẽ được dán 1 phiếu bé ngoan vào giờ nêu gương cuối tuần. + Cháu biết cách dán vào sổ bé ngoan thật khéo không để hồ lem ra ngoài +Cháu cố gắng chăm ngoan để cuối tuần đạt phiếu bé ngoan.		<u>*Chuẩn bị:</u> cờ, bảng bé ngoan, các bài hát theo chủ đề. <u>*Tổ chức:</u> - Cô và cháu tham gia văn nghệ đầu giờ nêu gương. - Cho mời trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần. - Cô nhắc trẻ những bạn nào thấy mình ngoan và xứng đáng nhận cờ thì đứng lên - Các tổ lần lượt đứng lên, cô mời các bạn của tổ khác nhận xét những bạn chuẩn bị được nhận cờ. -Cô nhận xét các bạn và mời những trẻ đạt tiêu chuẩn lên cầm cờ. - Các bạn của những tổ còn lại vỗ tay tuyên dương, hát, đọc thơ... trong quá trình những trẻ được nhận cờ lên cầm cờ -Cô nhận xét động viên cháu chưa được cầm cờ cố gắng để đạt cờ qua ngày sau. <u>*Chuẩn bị:</u> cờ, phiếu bé ngoan, hồ dán, sổ bé ngoan, dụng cụ âm nhạc, bàn ghế cho trẻ ngồi dán, các bài hát theo chủ đề. <u>*Tổ chức:</u> - Cô và cháu tham gia văn nghệ đầu giờ nêu gương. - Mời trẻ nhắc lại 3 tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần . - Cô nhắc lại cho trẻ biết bạn nào trong tuần đã đạt 4 cờ đỏ thì sẽ đạt một phiếu bé ngoan. - Cô gọi tên và mời lần lượt theo tổ những trẻ đạt phiếu bé ngoan lên nhận phiếu. - Trẻ về chỗ ngồi theo nhóm và dán phiếu bé ngoan vào sổ của mình. - Cô động viên cháu chưa đạt bé ngoan. - Cho cháu tham gia biểu diễn văn nghệ theo tổ nhóm, cá nhân...			
NGÀY	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU - CHUẨN BỊ	NỘI DUNG BIỆN PHÁP HÌNH THỨC TỔ CHỨC			BỔ SUNG
HOẠT ĐỘNG	 Mục đích yêu cầu:	Hướng dẫn hoạt động:			

* THỨ 2 31/03/2025 QUAN SÁT CÂY ỔI *TCVD: “RÒNG RẮN LÊN MÂY” *TCCTBP:“BƠM XE”	-Cháu biết tên, đặc điểm cây ổi trong trường. -Phát triển ở trẻ những kỹ năng quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp. -Giáo dục cháu phải biết chăm sóc ,không hái hoa bẻ cành .  Chuẩn bị: - Sân rộng sạch, số đồ dùng đồ chơi ngoài trời. tạo tâm thế hứng thú vào tiết học	Cô tập trung cháu định hướng, giới thiệu nội dung buổi hoạt động.Cô cháu đi dạo. Cô cho cháu đi dạo quan sát thiên nhiên và đến cây ổi trong vườn trường, cô gợi ý đặt câu hỏi cho cháu quan sát và trả lời. - Cô đồ các con đây là cây gì ? - Đặc điểm nó như thế nào? - Lá có màu gì đặc biệt so với các loại lá khác? - Các con có biết cây ổi cho ích lợi gì? - Giáo dục cháu phải biết chăm sóc tưới nước ,bắt sâu cho cây * <u>Chơi vận động</u> : “Ròng rắn lên mây” TCCTBP: <i>bơm xe</i> + Cô giới thiệu tên trò chơi nêu cách chơi luật chơi + Tổ chức cho trò chơi * <u>Chơi tự do:</u> - Cô phân khu vực và bao quát cháu chơi. - Hết giờ cô tập trung cháu nhận xét vệ sinh vào lớp. <u>Kết thúc:</u>	
TDGH: BẬT NHẢY TỪ TRÊN CAO XUỐNG 40CM	*Mục đích yêu cầu: - Biết thực hiện vận động bật nhảy từ trên cao xuống theo yêu cầu, biết cách thức thực hiện vận động. Rèn kỹ năng phối hợp bật nhảy từ trên cao xuống. - Giáo dục trẻ ham thích tập thể dục, mạnh dạn, tự tin. <u>Chuẩn bị:</u> - Ghế có độ cao từ 40 cm.	<u>I/ Ổn định:</u> <u>II/Tổ chức hoạt động</u> <u>1/ Khởi động:</u> Cô tập trung cháu lại thành 3 hàng dọc, từ 3 hàng dọc - chuyển đội hình thành vòng tròn cho trẻ đi chạy luân phiên các kiểu chân. - Chuyển về hai hàng dọc - ngang <u>2/ Trọng động:</u> <u>a/ Bài tập phát triển chung:</u> - Thứ 4 : đưa tay lên cao hít vào, hạ tay xuống thở ra (4 lần). - Tay vai 6: các ngón tay đan nhau , gập duỗi cẳng tay ra phía trước(2l x 8 n) - Bụng lườn 4: Đứng dang tay sau lưng, gập người về phía trước (2l x 8 n) - Chân 5 : ngồi khụy gối (4l x 8n) - Bật 4: bật luân phiên chân trước, chân sau (2 l x 8n) <u>b/ Vận động cơ bản :</u> -Các con nhìn xem cô có gì trên sàn nào? - Với đồ dùng này các con nghĩ chúng ta sẽ thực hiện vận động gì ? - Hôm nay cô sẽ dạy các con “Bật nhảy từ trên cao xuống 40 cm” nhé. - Thế bạn nào biết Bật nhảy từ trên cao xuống 40 cm cho cả lớp xem nào ? - Mời trẻ lên bật ,nhận xét . - Cô tập mẫu lần 1: không giải thích - Lần 2 giải thích động tác.:	

		TTCB: cô đứng trên bục cao 40 cm tự nhiên, tay đưa từ sau ra trước, đồng thời hơi khuyu gối. Khi có hiệu lệnh: Bật! Hai tay đưa nhẹ xuống dưới, ra sau lấy đà, dùng sức mạnh hai chân để bật nhảy từ trên cao xuống tiếp đất bằng mũi chân trên, đầu gối hơi khuyu, hai tay đưa ra phía trước để giữ thăng bằng. - Cô vừa thực hiện xong vận động gì? - Mời 1-2 trẻ lên thực hiện lại * Trẻ thực hiện: - Lần 1: cho trẻ lần lượt ở 2 hàng lên thực hiện. - Cô bao quát chú ý sửa sai cho trẻ , khuyến khích trẻ thực hiện đúng. - Lần 2: cho trẻ thi đua nhau - Cô và các con vừa tập bài tập gì? bài tập giúp gì cho cơ thể chúng mình? - Cho 1 trẻ lên thực hiện lại bài tập. - Cô nhận xét và giáo dục trẻ. *Trò chơi vận động: Kéo co - Cô hỏi lại trẻ cách chơi, luật chơi + Cách chơi: Chia trẻ thành hai nhóm bằng nhau, tương đương sức nhau, xếp thành hai hàng dọc đối diện nhau. Mỗi nhóm chọn một cháu khỏe nhất đứng đầu hàng ở vạch chuẩn, cầm vào sợi dây thừng và các bạn khác cũng cầm vào dây. Khi có hiệu lệnh của cô thì tất cả kéo mạnh dây về phía mình. Nếu người đứng đầu hàng nhóm nào dẫm chân vào vạch chuẩn trước là thua cuộc. Cho trẻ thi đua 2 – 3 lần. - Sau mỗi lần chơi cô nhận xét kết quả, tuyên dương động viên trẻ. 3/ Hồi tĩnh: 2 phút đi thường	
HOẠT ĐỘNG CHIỀU <u>TRÒ CHƠI</u> CHÓ SÓI XẤU TÍNH	- Trẻ nắm được cách chơi và luật chơi - Tham gia chơi trò chơi hứng thú - Giáo dục cháu chơi hòa đồng cùng bạn	*Hướng dẫn: - Cô hướng dẫn trò chơi “Chó sói xấu tính” * Cách chơi: 1 bạn đóng làm “chó sói”, ngủ ở 1 góc lớp, các bạn khác đóng làm thỏ đứng vòng quanh đọc lời ca (Sói ơi ngủ à, dậy mà xem chúng tôi múa này, dậy mà xem chúng tôi hát này) sói vùng dậy và bắt đuổi các chú thỏ. Các chú thỏ chạy nhanh về chuồng của mình. Chú thỏ nào chạy chậm sẽ bị sói bắt và đổi vai làm sói. Nếu không bắt được thỏ thì sói lại nhắm mắt ngủ tiếp. * Luật chơi: + Thỏ phải chạy nhanh không sói bắt được. + Thỏ không được chạm vào sói. + Sói chỉ được bắt những chú thỏ không kịp chạy về chuồng. - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô khuyến khích trẻ chơi, nhận xét sau khi chơi	

<u>TRẢ TRẺ</u>	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ổn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	
- Học ngoại khóa Tiếng Anh		- Những trẻ không học cô cho trẻ chơi góc phân vai	
<u>Đánh giá cuối ngày:</u> Tình trạng sức khỏe: Bạn Phát, Hải Nam sổ mũi ba mẹ gửi thuốc cô. Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ: bé Mẫn, Hân còn nói chuyện trong giờ học cô cần giáo dục trẻ . Những kiến thức, kỹ năng của trẻ: Các bé tích cực tham gia vào giờ học.			
❖ THỨ 3: 01/04/2025 - Thí nghiệm: “ Màu sắc kỳ diệu” - TCVD: Ai nhanh hơn -TC TỰ DO: - ném boling, nhảy qua dây, chong chóng quay, ném bóng,...và đồ dùng đồ chơi ngoài trời - TCCTBP: nhảy dây	*Mục đích yêu cầu: -Trẻ biết cách pha các màu với nhau tạo thành màu mới .Trẻ có kỹ năng so sánh, phân tích, tổng hợp; thực hành tạo ra màu mới qua các màu cơ bản. -Giáo dục trẻ yêu thích các hoạt động khoa học, thích quan sát, khám phá, thích tự làm đồ chơi an toàn, bổ ích. <u>Chuẩn bị:</u> - 6 cái ly. - Phẩm màu: đỏ, vàng, xanh dương. - Nước	<u>Hướng dẫn</u> - Cô tập trung, định hướng buổi hoạt động, cô và trẻ cùng đi dạo xung quanh trường, sau đó di chuyển đến địa điểm tổ chức thí nghiệm. - Cô ổn định chỗ ngồi cho trẻ và tiến hành làm thí nghiệm. - Thí nghiệm : “Màu sắc kỳ diệu”. - Cô cho trẻ mở hộp quà , giới thiệu các vật dụng làm thí nghiệm. - Hỏi trẻ xem với các vật dụng này chúng ta sẽ làm thí nghiệm gì ? - Cho trẻ thử dự đoán kết quả. - Cô cho trẻ chia 3 nhóm và thực hành. + Cho từng loại phẩm màu vào ba cốc nước riêng biệt, khuấy đều để tạo ra ba cốc nước màu rực rỡ: đỏ, vàng và xanh dương. +Lần lượt cho các nhóm màu vào cốc mới như sau: Màu xanh dương và màu đỏ Màu đỏ và màu vàng Màu xanh dương và màu vàng -Sau khi hòa trộn lần lượt các nhóm màu với nhau, chúng ta sẽ thấy được màu thứ 3 xuất hiện, cụ thể như sau: Cốc pha từ màu xanh dương và màu đỏ sẽ chuyển sang màu tím Cốc pha từ màu đỏ và màu vàng sẽ chuyển sang màu cam Cốc pha từ màu xanh dương và màu vàng chuyển sang màu xanh lá cây - Cô cho từng nhóm điền kết quả vào bảng kết quả. - Tập trung trẻ lại cho trẻ nói lên kết quả thí nghiệm mà mình làm được. - Cô giải thích hiện tượng: Mỗi màu sắc đều được tạo bởi nhóm ánh sáng đặc biệt khác nhau. Khi pha trộn 2 màu sắc, ánh sáng của chúng sẽ kết hợp lại với nhau và tạo nên một nhóm màu mới tạo nên hiện tượng đổi màu khi pha trộn các màu sắc. <u>TCVD:</u> “Ai nhanh hơn ” - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô cho trẻ chơi.	

		- Nhận xét, tuyên dương. <u>Trò chơi dân gian:</u> Nhảy lò cò, ném lon - Cô thông báo luật chơi và cách chơi - Cho trẻ chơi vài lần <u>Chơi tự do:</u> - Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời - Trẻ chơi cô bao quát - Báo hết giờ chơi – cô tập trung trẻ nhận xét chung và cho trẻ vào lớp làm vệ sinh uống nước. <u>Kết thúc:</u>	
HOẠT ĐỘNG 1: LQVH : CHUYỆN: “ CHÚ DÊ ĐEN”	1.Mục đích yêu cầu: - Trẻ nhớ được tên câu chuyện, tên các nhân vật trong truyện: Dê trắng, dê đen, Chó sói. hiểu được nội dung câu chuyện. - Trẻ biết lắng nghe cô kể chuyện và biết thể hiện ngữ điệu giọng của các nhân vật trong truyện. + Chó sói: Giọng gian ác, ồm ồm. + Dê trắng: Nhỏ nhẹ, run sợ. + Dê đen: Dũng cảm, nói to. - Giáo dục trẻ phải dũng cảm, bình tĩnh giải quyết mọi chuyện. 2. Chuẩn bị: - Phần mềm Powerpoint có các slide nội dung câu chuyện “Chú dê đen”. - Khung diễn rối câu chuyện: “Chú dê đen”. - Nhạc bài “Đố bạn”. - Mũ các nhân vật: Chó sói, dê trắng, dê đen. - Khung cảnh khu rừng có cây cối, cỏ, hoa,...	<u>1. HĐ1: ổn định</u> - Cho trẻ hát và vận động minh họa bài: “Đố bạn”. + Trong bài hát có nhắc tới những con vật gì? + Những con vật đó sống ở đâu? - Có 1 câu chuyện kể về 2 chú dê lần lượt đi vào rừng tìm lá non để ăn, nước mát để uống không may gặp phải Chó sói. Chú dê trắng vì nhút nhát nên đã bị Chó sói ăn thịt còn chú dê đen vì thông minh và dũng cảm nên đã không bị ăn thịt mà còn đuổi được Chó sói đi, cô đố các con đó là nội dung của câu chuyện nào? <u>2. HĐ2: Truyện “Chú dê đen” (loại tiết trẻ đã biết)</u> * Cô diễn rối câu chuyện: Chú dê đen” cho trẻ xem. + Các con vừa được xem vở rối gì? + Trong vở rối có những nhân vật nào? * Cô kể chuyện lần 2 + phần mềm powerpoint có nội dung câu chuyện. - Đàm thoại: + Cô vừa kể cho các con nghe câu truyện gì? + Chú dê trắng vào rừng làm gì? + Đang gặm cỏ non Dê trắng gặp ai? + Chó sói đã hỏi Dê trắng những gì? + Dê trắng đã trả lời Chó sói như thế nào? + Chó Sói đã làm gì? + Khi gặp Chó sói thái độ của Dê đen như thế nào? + Chó sói hỏi Dê đen những gì? + Dê đen đã trả lời ra sao? + Chó sói có ăn thịt Dê đen không? Vì sao? - Qua câu chuyện này con yêu quý nhân vật nào? Vì sao? ->Giáo dục: Nhờ trí thông minh và sự dũng cảm, chú Dê đen đã đuổi được Chó sói gian ác. - Cô giới thiệu câu truyện “Chú dê đen” không những được chuyển thể thành kịch mà còn được viết thành kịch bản để chúng mình tập đóng kịch đấy. Các	

	- Thước chỉ.	con chắc hẳn đã chọn được nhân vật mà mình muốn thể hiện rồi, cô mời các con lên chọn mũ nhân vật mà mình thích nào! + Con muốn chọn đóng vai nhân vật gì? + Khi thể hiện nhân vật Chó sói thì con sẽ nói với ngữ điệu giọng như thế nào? + Bạn nào muốn đóng vai Dê đen (Dê trắng)? + Khi đóng vai Dê đen (Dê trắng) con sẽ nói như thế nào? - Sau khi thoả thuận vai diễn xong cô sẽ đóng vai người dẫn truyện, chuẩn bị khung cảnh cho trẻ tập đóng kịch. 3. HD3 : Kết thúc: - Cô nhận xét vở kịch và khen động viên trẻ.	
--	--------------	---	--

TRÒ CHƠI CHUYỀN TIẾP

Trò chơi: Tiếng ai tiếng ai:

- Cô và trẻ cùng tập trung đội hình tự do, trẻ đứng trước mặt cô, cô và trẻ cùng hát
- Cô: tiếng ai tiếng ai?
- Trẻ: tiếng tôi tiếng tôi
- Cô: Tôi muốn cao lớn
- Trẻ: tôi ăn đủ chất(mô phỏng động tác như đang ăn)
- Cô: Tôi muốn khỏe mạnh.
- Trẻ: Tôi chăm thể thao.

HOẠT ĐỘNG TẠO HÌNH CẮT DÁN CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG	1.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU: - Biết tạo hình các con vật sống trong rừng như con thỏ, nhím, hươu cao cổ, voi...từ báo sách - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng tạo hình như : cắt, dán để tạo thành hình các con vật sống trong rừng. - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn và có trách nhiệm với nhiệm vụ được giao. 2.CHUẨN BỊ - Tranh mẫu, giấy báo, kéo, vở tạo hình, hồ dán - Bàn, ghế, chỗ học rộng rãi	Hoạt động 1: ổn định - Cho trẻ hát : “Chú khi con”. - Cô hỏi trẻ: - Trong bài hát nói đến con vật gì ? - Con vật ấy sống ở đâu? - Bạn nào có thể kể tên những con vật khác cũng sống trong rừng nào. - Cô cho trẻ xem hình ảnh các con vật sống trong rừng trên máy tính. Hỏi trẻ về tên gọi của từng con vật và cho trẻ đọc từ. - Cô thấy lớp mình rất giỏi, hôm nay cô sẽ thưởng cho lớp mình một chuyến đi thăm quan sở thú nhé. Hoạt động 2. Quan sát – đàm thoại: - Cô cho trẻ quan sát các con vật cô cắt xé dán, con hươu, con hổ, con voi - Trẻ quan sát và gọi tên các con vật như: voi, sư tử, hươu cao cổ, nai ,hổ - Cô gợi ý cho trẻ nói lên được đặc điểm của chúng bằng các câu hỏi gợi ý như: + Trong sở thú có những con vật gì? + Ai có nhận xét gì về các con vật này? + Chúng giống nhau ở điểm nào? + Con vật này có tên là gì? Nó có đặc điểm gì? + Tai voi như thế nào? Ngà voi màu gì? + 4 chân voi như thế nào?	
---	---	---	--

		+ Cảnh chuông voi là chuông con vật gì đây? + Ai có nhận xét gì về chú hươu cao cổ này ? + Cổ nó như thế nào ? nó có mấy chân? Con hươu có màu gì? - Tương tự cô hỏi trẻ về đặc điểm của một số con vật khác. 3. Hoạt động 3. Gọi ý thăm dò ý tưởng của trẻ - Sau đó cô cho trẻ về chỗ ngồi, cả lớp mình vừa đi thăm quan sở thú về và cô rất thích các con vật ấy, cô đã sẻ dán được rất nhiều các con vật lúc này cô nhìn thấy đây. - Bạn nào giỏi cho cô biết, để sẻ dán được các con vật này, cô cần nguyên liệu gì nào? - Cô muốn xé được các con vật này trước hết cô cần làm gì? - Cô nói qua cách xé cho trẻ nhớ. - Bây giờ lớp mình sẽ thi nhau xé các con vật sống trong rừng xem bạn nào giỏi nhé. - Cô phát đồ dùng cho trẻ. * Trẻ thực hiện: - Trong khi trẻ thực hiện, cô bao quát, hỏi ý định trẻ định xé con gì? Cắt, Xé dán như thế nào? Cô giúp đỡ những trẻ còn yếu, còn lúng túng. - Cô chú ý động viên, khuyến khích trẻ nặn sao cho giống các con vật mà trẻ đã quan sát khi được đi thăm quan sở thú. - Cô mở nhạc bài: Chú voi con ở bản đôn - Cô quan sát trẻ thực hiện, nhắc nhở trẻ về cách xé dán làm sao cho đúng giữa tờ giấy * Nhận xét sản phẩm: - Cô cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn + Con thích sản phẩm nào? Vì sao con thích? Con xé dán con gì đây? - Cho trẻ có sản phẩm đẹp lên giới thiệu sản phẩm của mình. - Cô nhận xét chung. 3. Kết thúc:	
HOẠT ĐỘNG CHIỀU * ÔN TTVS RỬA MẶT BẰNG KHĂN ƯỚT	* MỤC ĐÍCH YÊU CẦU: - Trẻ thực hiện lau mặt bằng khăn ướt theo đúng quy trình, biết rửa mặt, lau mặt vào lúc ngủ dậy và khi mặt bẩn. Biết sử dụng khăn mặt riêng để lau mặt. - Hiểu được tác dụng của việc lau mặt hàng ngày để luôn có khuôn mặt sạch đẹp, phòng chống một số bệnh	TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG: Cô và trẻ hát bài hát: “<i>Vì sao con mèo rửa mặt</i>”. - Các con vừa được hát bài hát gì? - Bài hát nói về điều gì? - Nếu không rửa mặt thì điều gì sẽ xảy ra? (Nếu không rửa mặt thường xuyên thì mặt sẽ bẩn và dễ mắc một số bệnh như: đau mắt, viêm da, viêm mũi,...) - Hàng ngày chúng mình có thường xuyên rửa mặt không? - Con rửa mặt vào những lúc nào? - Bạn nào có thể nói cách rửa mặt của mình cho cô và các bạn cùng nghe? - Cô nhắc lại các bước rửa mặt bằng khăn ướt. - Trước khi lau mặt cô phải xắn cao tay áo, và phải rửa tay sạch.	

	như: đau mắt, viêm mũi, viêm tai,... - Trẻ có kỹ năng khéo léo khi lau mặt (trải khăn, dịch khăn, gấp khăn theo đúng các bước, không làm rơi khăn, luôn để da mặt tiếp xúc với vùng khăn sạch) *CHUẨN BỊ: - Giá phơi khăn. Chậu đựng khăn mặt. - Mỗi trẻ 1 khăn mặt ướt và sạch (phơi vào giá phơi khăn) - Trang phục gọn gàng, thoải mái cho trẻ. - Ghế cho trẻ ngồi	- Lau mặt bằng khăn ướt gồm 7 bước: +Bước 1: Trải khăn trên hai tay, đỡ khăn bằng lòng bàn tay và cổ tay. + Bước 2: Dùng ngón trỏ trái lau mắt trái, dùng ngón trỏ phải lau mắt phải. Lau từ đầu mắt đến đuôi mắt. +Bước 3: Dịch chuyển khăn lên lau sống mũi. +Bước 4: Dịch chuyển khăn lên lau (ngóáy) lỗ mũi. + Bước 5: Dịch chuyển khăn lên lau miệng. + Bước 6: Gấp đôi khăn lau trán, má và cằm từng bên (nửa khăn bên trái lau trán, má và cằm bên trái, nửa khăn bên phải lau trán, má và cằm bên phải). + Bước 7: Gấp đôi khăn lần nữa lau tai, cổ và gáy từng bên. Rồi để khăn vào trong chậu. <i>(Chú ý luôn để da mặt tiếp xúc với vùng khăn sạch)</i> - Như vậy để lau mặt bằng khăn ướt đúng theo quy trình các con phải thực hiện theo mấy bước? * Trẻ thực hiện - Trước khi trẻ thực hiện cô kiểm tra đôi tay của trẻ, nhắc nhở trẻ xắn tay áo, đầu tóc gọn gàng. Sau khi lau mặt xong phải nhẹ nhàng để khăn vào chậu. - Cho trẻ lần lượt lên thực hiện (2 bạn một lần) - Trong quá trình trẻ thực hiện, cô quan sát, sửa sai cho trẻ kịp thời. * Hoạt động 3: Kết thúc	
<u>TRẢ TRẺ</u>	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ổn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	
- Học ngoại khóa TDNĐ			
<u>Đánh giá cuối ngày:</u> Tình trạng sức khỏe: cháu tốt riêng có bạn Tuệ Lâm ho nhiều , cô cần quan tâm cháu nhiều hơn -Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ: Bạn Khôi hay chọc ghẹo bạn, cần chú ý giáo dục cháu nhiều hơn. -Những kiến thức, kỹ năng của trẻ: Bé Phương Anh, Châu rất sáng tạo trong các hoạt động vẽ tranh, Biết tạo hình các con vật sống trong rừng.			
❖ THỨ 4 02/04/2025 - QS cây hoa phượng - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê - TC TỰ DO: ném bóng, nhảy qua dây,	1. Mục đích yêu cầu: - Cháu biết gọi tên, đặc điểm của cây hoa phượng. -Phát triển ở trẻ những kỹ năng quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp. - Giáo dục cháu biết chăm sóc cây không chen lấn xô	<u>Hướng dẫn hoạt động:</u> -Cô tập hợp trẻ - giới thiệu nội dung hoạt động + Giáo dục trẻ trước khi đi dạo - Cô và cháu cùng đi dạo quan sát cây cảnh thời tiết và tập trung về góc quan sát - Cô mới phát hiện một loại cây trong vườn trường,các con có biết đây là cây gì không ?(cây phượng) -Cô chia nhóm cho trẻ tự do quan sát,có bao quát hỏi trẻ về đặc điểm của cây phượng	

chong chóng quay, ném bóng,...và đồ dùng đồ chơi ngoài trời - TCCTBP: đạp xe đạp	đẩy bạn khi chơi, không nghịch đất cát,biết bảo vệ môi trường thiên nhiên. <u>2.Chuẩn bị:</u> Sân bãi sạch rộng, nơi quan sát ,cây phượng	- Cô tập trung trẻ lại,hỏi trẻ : + Đây là cây gì các con ? +Cây phượng có những bộ phận nào ? +Đây là gì các con (thân cây),thân cây như thế nào ? +Lá cây có gì ? + Cây sống được nhờ bộ phận nào ? +Rễ cây có nhiệm vụ gì ? +Muốn cây được tươi tốt các con làm gì ? +Lợi ích của cây phượng là gì ? - Cô chốt lại cung cấp cho trẻ biết về đặc điểm,ích lợi của cây phượng và giáo dục trẻ biết chăm sóc,bảo vệ cây * TCVD: - Cho trẻ chơi trò chơi: “kéo co” - Cô giải thích cách chơi luật chơi - Cho trẻ chơi cô bao quát * Chơi tự do - Cô cho trẻ chơi vào các đồ chơi ngoài trời , cô bao quát -TCCTBP: đạp xe đạp - Cô bao quát đảm bảo an toàn cho trẻ * Nhận xét chung, cho cháu vệ sinh và vào lớp học	
LQVT: Đo độ dài	<u>I. Mục đích yêu cầu</u> - Trẻ biết cách đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau. Trẻ hiểu nếu các vật có cùng chiều dài với nhau nhưng được đo bằng những đơn vị đo khác nhau sẽ cho kết quả khác nhau. -Trẻ biết sử dụng các thước đo thành thạo để đo 1 đối tượng bằng các đơn vị đo. Nhận biết được kết quả đo. - Giáo dục trẻ biết kiên trì thực hiện nhiệm vụ được giao, biết yêu quý, bảo vệ các con vật. <u>II. Chuẩn bị:</u> <u>1. Đồ dùng của trẻ:</u> + Mỗi trẻ có thẻ số từ 2-6-8	*ỔN ĐỊNH: - Nhìn xem, nhìn xem. - Các con hãy hướng lên màn hình xem cô có gì đây? + Những con vật đó sống ở đâu nhỉ? - Đúng rồi, những con vật sống đó trong rừng đấy, cô cũng có bài hát rất hay nói về các con vật sống trong rừng, cô mời các con cùng hát và vận động bài hát: “Đố bạn” nào. - Bài hát nói về những con vật sống ở đâu các con? - À! bài hát nói về những con vật sống trong rừng đấy, trong khu rừng có rất nhiều con vật cô con mình cùng đi vào khu rừng thăm quan nhé. Để đi đến khu rừng các con phải đi qua một cây cầu khi đi qua cây cầu đó các con hãy đo chiều dài cây cầu bằng cách đi nối gót chân để đến khu rừng nhé! *HD1. Ôn tập thao tác đo. - Các con ơi đã đi đến cây cầu rồi các con hãy đo chiều dài cây cầu bằng cách đi nối gót chân và các con hãy đếm xem chiều dài cây cầu bằng bao nhiêu bước chân nhé. - Cô hỏi một số trẻ về kết quả vừa đo được bằng bước chân: Các con đã đo cây cầu đến nhà bác gấu bằng bao nhiêu bước chân? (Hỏi 3-4trẻ) - À! các con đã đo cây cầu rất giỏi, Bây giờ chúng mình vào thăm khu rừng nhé. Trong khu rừng có những con vật gì?	

	+ Mỗi trẻ 3 thước đo có độ dài và màu sắc khác nhau: Thước màu xanh dài hơn thước màu đỏ và thước màu đỏ dài hơn thước màu vàng. - Băng giấy làm con đường, bút chì. 2. Đồ dùng của cô: - Máy tính, ti vi , hình ảnh con gấu - Đồ dùng của cô giống trẻ kích thước hợp lý. - Nhạc bài hát “Đố bạn”, “Trời nắng trời mưa” - Mô hình khu rừng. - 2 mô hình nhà bạn thỏ cho trẻ chơi trò chơi.	- Các con quan sát xem trong khu rừng có gì đây? Đây là con đường của các con thú đấy, bây giờ chúng mình hãy giúp các bạn thú đo đoạn đường xem có chiều dài như thế nào nhé! - Cô mời các con về chỗ ngồi của mình nào. *HD2. Dạy trẻ đo độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau - Chúng mình đến thăm khu rừng các con vật rất vui và đã gửi tặng mỗi bạn một rổ quà đấy. - Cô hỏi trẻ: Trong rổ quà của các con có gì? - Trẻ so sánh chiều dài của 3 thước đo. Thước màu gì dài hơn? Thước màu gì ngắn hơn? Vì sao? - Các con nhìn xem Bác gấu cũng tặng cho cô món quà gì đây? Cô cho trẻ nhận xét thước đo của cô. * Cô đo mẫu: - Để đo được đoạn đường cô cần có thước đo và bút đấy. - Cô đo mẫu lần 1 - Cô đo mẫu lần 2: Tay trái cô cầm thước đo màu xanh, tay phải cô cầm bút cô đặt đầu bên trái của thước đo trùng khít với đầu bên trái của đoạn đường cần đo, cô đánh dấu bằng một vạch thẳng ở đầu bên phải của thước đo. Cô nhắc thước lên đặt sát đầu bên trái của thước đo vào vạch vừa đánh dấu cô lại tiếp tục đánh dấu một nét vạch thẳng nữa cứ như vậy cho đến hết chiều dài của đoạn đường cần đo. - Cho trẻ đếm kết quả đo cùng cô. Vậy chiều dài của đoạn đường bằng bao nhiêu lần thước đo màu xanh, đặt thẻ số tương ứng. - Tương tự như trên cô đo chiều dài đoạn đường bằng thước đo màu đỏ hỏi trẻ đếm kết quả đo và đặt thẻ số tương ứng. - Tương tự như trên cô đo chiều dài đoạn đường bằng thước đo màu vàng hỏi trẻ đếm kết quả đo và đặt thẻ số tương ứng. * Cô khái quát: Như vậy từ chiều dài của 1 đoạn đường, cô dùng 3 thước đo có độ dài khác nhau, kết quả số lần đo cũng khác nhau đấy? + Đoạn đường được đo bằng mấy lần thước đo màu xanh? + Đoạn đường được đo bằng mấy lần thước đo màu đỏ? + Đoạn đường được đo bằng mấy lần thước đo màu vàng? - Như vậy trên cùng một đoạn đường ta dùng các đơn vị đo khác nhau thì kết quả đo khác nhau. Đơn vị đo dài thì kết quả đo ít, đơn vị đo ngắn thì kết quả phép đo sẽ nhiều. * Trẻ thực hiện đo: - Trước khi đo chúng mình cầm bút tay nào? Cầm thước đo tay nào? + Trẻ đo đoạn đường bằng thước đo màu xanh đếm và đặt thẻ số tương ứng + Trẻ đo đoạn đường bằng thước đo màu đỏ đếm và đặt thẻ số tương ứng + Trẻ đo đoạn đường bằng thước đo màu vàng đếm và đặt thẻ số tương ứng.	
--	--	--	--

		- Cô hỏi trẻ: Đoạn đường được đo bằng bao nhiêu lần thước đo màu xanh, bao nhiêu lần thước đo màu đỏ, và bao nhiêu lần thước đo màu vàng. - Vì sao cùng một đoạn đường mà thước đo màu xanh lại đo được 2 lần còn thước đo lại đo được 6 lần, còn thước đo màu vàng lại đo được 8 lần? - Cô khái quát: Khi đo độ dài của 1 vật bằng các thước đo khác nhau thì cho nhiều kết quả khác nhau. Thước đo nào dài hơn thì đo được ít lần hơn. Còn thước đo nào ngắn hơn thì đo được nhiều lần hơn. *HD3. Củng cố, luyện tập: Trò chơi 1: Ai thông minh - Lần 1: Cô nói thước đo màu nào thì trẻ nói số lần đo và giơ thẻ số tương ứng. - Lần 2: Cô nói số lần đo trẻ nói thước màu gì và giơ thẻ số tương ứng Trò chơi 2: Thi tài - Cách chơi: Cô có 2 ngôi nhà bạn thỏ trắng và mèo nâu, nhà mỗi bạn có một đoạn đường đi đến. Bây giờ nhiệm vụ của các con là dùng những chiếc thước đo để đo đoạn đường đó để xem đoạn đường dài bằng bao nhiêu thước đo nhé. - Luật chơi: Thời gian được tính bằng một bản nhạc, khi bản nhạc kết thúc các con dừng lại. Tổ nào đo được nhanh hơn và đúng hơn tổ đó đạt giải nhất. - Trẻ chơi (Cô cho trẻ nhận xét kết quả, tuyên dương, khuyến khích trẻ) * Thực hiện bài tập trong sách : - Cô hướng dẫn trẻ cách thực hiện bài tập trong sách và ra bàn thực hiện. - Cô bao quát trẻ làm. - Báo sắp hết giờ. - Nhận xét và tuyên dương trẻ. 3. Kết thúc:	
HOẠT ĐỘNG CHIỀU ÔN LUYỆN BÀI HÁT THEO CHỦ ĐỀ	-Trẻ thuộc bài hát Chú thỏ con, hát rõ lời diễn cảm - Giáo dục biết yêu quý và bảo vệ các loại động vật.	*<u>Hướng dẫn:</u> - Cô cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc và cho trẻ đoán tên bài hát. - Cô và lớp cùng hát lại bài hát chú thỏ con. - Tổ nhóm cá nhân hát - Múa minh họa theo bài hát. - Giáo dục cháu yêu quý và bảo vệ các động vật.	
TRẢ TRẺ	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. - Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ổn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	
- Hoạt động ngoại khóa tiếng anh		- Những trẻ không học cô cho qua phòng máy tính hoạt động	
Đánh giá cuối ngày:			

Tình trạng sức khỏe :Cả lớp sức khỏe tốt Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ Châu Minh, Vy hay chạy giỡn, cô cần chú ý giáo dục cháu nhiều hơn. Những kiến thức, kỹ năng của trẻ :Cháu Quang, Đức chưa trả lời câu hỏi của cô cần chú ý nhiều hơn trong giờ học.			
❖ THỨ 5 03/04/2025 -THỬ NGHIỆM: CHANH SỦI BỌT TCVD: Gấu và người thợ săn -TC TỰ DO: ném bóng, nhảy qua dây, chong chóng quay, ném bóng,...và đồ dùng đồ chơi ngoài trời - TCCTBP: xem ai chạy nhanh	*Mục đích yêu cầu: -Trẻ biết các hiện tượng phản ứng của chanh với baking soda, nước rửa chén và màu nước.Trẻ có kỹ năng so sánh, phân tích, tổng hợp; thực hành tạo ra các phản ứng của chanh. -Giáo dục trẻ yêu thích các hoạt động khoa học, thích quan sát, khám phá, thích tự làm đồ chơi an toàn, bổ ích. <u>Chuẩn bị:</u> - Hộp quả. - Trái chanh tươi - Màu thực phẩm - Nước rửa chén - Baking soda - Khăn lau tay - Dĩa , muỗng. - Nhạc.	<u>Hướng dẫn</u> - Cô tập trung, định hướng buổi hoạt động, cô và trẻ cùng đi dạo xung quanh trường, sau đó di chuyển đến địa điểm tổ chức thí nghiệm. - Cô ổn định chỗ ngồi cho trẻ và tiến hành làm thí nghiệm. - Thí nghiệm : “Chanh sủi bọt”. - Cô cho trẻ mở hộp quả , giới thiệu về các nguyên vật liệu . - Hỏi trẻ xem với các vật dụng này chúng ta sẽ làm thí nghiệm gì ? - Cho trẻ thử dự đoán kết quả. - Cô hướng dẫn trẻ làm thí nghiệm: <i>Bước 1: Cô lấy quả chanh đã được cắt đôi, dùng muỗng dằm cho các múi quả chanh ra nước.</i> <i>Bước 2: Cho màu thực phẩm vào quả chanh</i> <i>Bước 3: Cho nước rửa chén vào</i> <i>Bước 4: Cho baking soda tiếp tục lên quả chanh.</i> - Cô cho trẻ chia 3 nhóm và thực hành. - Hỏi trẻ về hiện tượng gì đã xảy ra. - Tập trung trẻ lại cho trẻ nói lên kết quả thí nghiệm mà mình làm được. - Cô giải thích hiện tượng: Quả chanh sủi bọt liên tục với nhiều màu sắc trông thật đẹp mắt. Các con có biết vì sao không? Vì baking soda có cùng tính axit nên sẽ phản ứng sủi bọt khi gặp chanh đây! <u>TCVD:</u> “Gấu và người thợ săn ” - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô cho trẻ chơi. - Nhận xét, tuyên dương. <u>Trò chơi dân gian:</u> Nhảy lò cò, ném lon, gấp cua - Cô thông báo luật chơi và cách chơi - Cho trẻ chơi vài lần <u>Chơi tự do:</u> - Trẻ chơi với các đồ chơi ngoài trời - Trẻ chơi cô bao quát - Báo hết giờ chơi – cô tập trung trẻ nhận xét chung và cho trẻ vào lớp làm vệ sinh uống nước. <u>Kết thúc:</u>	
		1,Ổn định:	

HOẠT ĐỘNG 1: KPKH: TÌM HIỂU MỘT SỐ CON VẬT SỐNG TRONG RỪNG	MỤC ĐÍCH YÊU CẦU - Trẻ biết 1 số đặc điểm đặc trưng của 1 số con vật sống trong rừng như tên gọi, hình dáng, lợi ích, thức ăn, môi trường sống, tập tính... của con voi, con khỉ, con hổ - Trẻ biết được các con vật đó gọi là vật sống trong rừng. Trẻ so sánh được các đặc điểm khác nhau và giống nhau giữa các con vật - Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ các loại động vật sống trong rừng. CHUẨN BỊ 1. Chuẩn bị của cô: Video hình ảnh các loại động vật sống trong rừng +Tranh ảnh cho trẻ quan sát: - Nhóm 1: con voi - Nhóm 2: con khỉ - Nhóm 3: con hổ - Mở rộng: con thỏ, con nai, con sóc, con hươu, con sư tử - Nhạc bài hát: “ Đố bạn ” 2. Chuẩn bị của trẻ: - Trẻ về ngồi theo nhóm - Tích hợp : Âm nhạc, toán.	- Cho trẻ xem video về một số động vật sống trong rừng. - Các con vừa được xem video nói về điều gì? - Gồm những con vật nào? - Cô gọi 2-3 trẻ trả lời - Những con vật đó ở đâu? - Ngoài những con vật này thì con còn biết những con vật nào trong rừng nữa? - Giáo dục trẻ biết bảo vệ các loại động vật hoang dã , không chọc phá các loài động vật đó. 2. Tìm hiểu về các con vật sống trong rừng * Trẻ quan sát theo nhóm - Cô cho trẻ về 3 nhóm quan sát các loại động vật nuôi sống trong rừng. - Nhóm 1: con voi - Nhóm 2: con khỉ - Nhóm 3: con hổ - Cô mời đội trưởng của các nhóm lên lấy phần quà của đội mình.(mỗi hộp là 1 con voi, khỉ , hổ bằng nhựa). - Cô đến từng nhóm, bao quát và đặt những câu hỏi gợi mở cho trẻ nói về những đặc điểm nổi bật về đặc điểm, thức ăn, môi trường sống, ích lợi của con vật mà nhóm mình quan sát - Cô cho trẻ tự giới thiệu về con vật sống trong rừng của đội mình. * Nhóm 1 : quan sát con voi - Cô cho trẻ lên cầm theo con vật của nhóm mình và giới thiệu về nó. - Đặc điểm của con voi. - Thức ăn của con voi. - Môi trường sống và lợi ích của con voi. =>Cô tóm lại: Con voi rất to lớn, voi là động vật sống trong rừng, voi có 4 chân, hai tai to, 2 mắt, có mồm và cái vòi dài. Con voi còn có đôi gà màu trắng , có cái đuôi dài. Thức ăn của voi là lá cây, mía....Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Và voi là động vật để con đẩy. * Nhóm 2 : quan sát con khỉ - Cô cho trẻ lên cầm theo con vật của nhóm mình và giới thiệu về nó. - Đặc điểm của con khỉ - Thức ăn của con khỉ - Môi trường sống và lợi ích của con khỉ. => Cô tóm lại: Khỉ là động vật sống trong rừng, khỉ rất khéo léo có tài leo trèo cây, nhanh nhẹn hay bắt chước. Nó có mắt, mũi mồm, đuôi rất dài. Lông có nhiều màu(đen, nâu...). Thức ăn của khỉ là quả, khỉ thích nhất là ăn chuối đây các con ạ. Ngoài ra khỉ là động vật để con nữa đây + Nhóm 3: quan sát con hổ Cô cho trẻ lên cầm theo con vật của nhóm mình và giới thiệu về nó.	
---	--	---	--

		- Đặc điểm của con hổ - Thức ăn của con hổ - Môi trường sống và lợi ích của con hổ => Cô tóm lại: Hổ là động vật sống trong rừng, hổ rất hung dữ chuyên ăn thịt các con vật khác. Hổ có 2 mắt, hai tai, có mũi, mõm và hàm răng sắc nhọn. Hổ có 4 chân, có đuôi dài lông màu vàng đậm và có vằn đen. Ngoài ra hổ còn là động vật đẻ con nửa đay các con ạ *So sánh giống và khác nhau: *So sánh con khỉ và con voi. - Cô đưa tranh con khỉ và con voi ra cho trẻ quan sát. + Giống nhau: Con khỉ và con voi đều là con vật sống trong rừng, có 4 chân, 2 mắt, 2 tai, mũi mõm và đuôi dài. Con khỉ và con voi đều là động vật đẻ con và nuôi con bằng sữa. + Khác nhau: - Con voi to lớn, chậm chạp. con voi có vòi, thích ăn lá cây, mía, có đôi ngà. - Con khỉ nhỏ bé, nhanh nhẹn, không có vòi leo trèo rất giỏi, thích ăn chuối, khỉ không có ngà. - Ngoài những con vật mà cô giới thiệu các con còn biết những động vật nào sống trong rừng nữa? * Mở rộng: Ngoài những con vật mà chúng mình vừa quan sát còn có rất nhiều các con vật sống trong rừng nữa đấy như: Thỏ, gấu, hươu, nai, sóc, sư tử.... * Giáo dục: - Các con ạ, các loại động vật sống trong rừng rất có ích và cần được chăm sóc và bảo vệ. Không được săn bắt các loại động vật đó. Các con phải biết yêu quý các con vật đó nhé.  Trò chơi vận động +TC: Tạo dáng và tiếng kêu của các con vật - Cô giới thiệu cách chơi và luật chơi - Khi cô nói tên của con vật nào thì các bạn bắt chước dáng đi của con vật đó. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Hoạt động 3: Kết thúc: cô nhận xét khích lệ động viên trẻ	
HOẠT ĐỘNG 2 * LQCV: G,y (tiết 1)	<u>I. Mục đích yêu cầu:</u> - Trẻ biết đường nét chữ cái g,y. Trẻ nhận biết và phát âm đúng các chữ. Nhận ra sự khác nhau giữa chữ in thường, in hoa, chữ viết thường của g và y.	1. Hoạt động 1: Ổn định - Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Đoán tiếng kêu” (nghe tiếng gà gáy, gấu gầm...). - Cô hỏi: - Các con vừa nghe tiếng con gì? - Từ “gà”, “gấu” bắt đầu bằng chữ gì? "Hôm nay, chúng ta sẽ làm quen với 2 chữ cái mới rất đặc biệt – đó là chữ g và chữ y nhé!" 2. Hoạt động 2: Làm quen chữ cái g, y a. Làm quen chữ g	

	-Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định. Luyện phát âm đúng, rõ ràng. - Giáo dục trẻ thích học chữ cái, hứng thú tham gia trò chơi <u>II. Chuẩn bị:</u> - Tranh kèm từ - Chữ cái g,y rời cho trẻ - Tranh chơi trò chơi, tranh các đồ dùng có chứa chữ cái g,y	- Cô giới thiệu chữ g, phát âm là g. - Cô hỏi trẻ: Chữ g có đặc điểm gì? - Cô khái quát: + Chữ g có hai nét, đó là một nét cong hở phải nằm bên trái và một nét móc xuống nằm bên phải. - Cho trẻ chọn thẻ chữ g và phát âm (lớp, tổ, nhóm, cá nhân). - Cô cho trẻ dùng tay sờ theo các nét cấu tạo chữ g và cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ g (2-3 bạn) - Cô cho trẻ phát âm lại. - Cô giới thiệu: Chữ g các con đang học là chữ g in thường, ngoài ra có chữ g in hoa và g viết thường. Tuy cách viết khác nhau nhưng phát âm đều là g, cho trẻ phát âm lại. - Cô cho đứng dậy cùng vận động bài hát “Gánh gánh gồng gồng”. - Khi vận động xong cô nói: Trong bài hát “Gánh gánh gồng gồng” có rất nhiều chữ cái “g” chúng ta vừa học. b. Làm quen chữ y - Cô giới thiệu chữ y, phát âm là y - Cô hỏi trẻ: Chữ y có đặc điểm gì? - Cô khái quát: Chữ y có 2 nét gần giống nhau, nét xiên ngắn nằm bên trái, nét xiên dài nằm bên phải - Cho trẻ chọn thẻ chữ y và phát âm (lớp, tổ, nhóm, cá nhân). - Cho trẻ sờ theo các nét của chữ y và cho trẻ nhắc lại cấu tạo chữ y (2-3 bạn). - Cho trẻ cùng phát âm “y”. - Cô hỏi trẻ: Hôm trước cô đã dạy các con chữ i, bạn nào nhớ chữ i đó có đặc điểm như thế nào?, cô đưa chữ i ra cho trẻ quan sát. - Cô nói: Đây là chữ y dài và chữ i ngắn, tuy có cấu tạo khác nhau nhưng đều đọc là i. - Cho trẻ phát âm lại chữ i. - Cô giới thiệu: Chữ y các con đang học là chữ y in thường, đây là chữ y in hoa và chữ y viết thường, tuy có cấu tạo khác nhau nhưng cùng phát âm là y. c. Ôn luyện - Tập trung và hỏi trẻ: Vừa rồi các con đã học chữ cái gì? - Cho trẻ chơi “làm theo yêu cầu của cô” + Cô đưa thẻ chữ, trẻ phát âm, cô nói cấu tạo, trẻ phát âm. Cô sửa sai cho trẻ, tổ chức chơi nhiều lần. 3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố * Trò chơi 1: Ghép nét tạo chữ - Cô giới thiệu trò chơi "ghép nét tạo chữ".	
--	--	--	--

		+ Cách chơi: Một bạn chọn một nét chữ mình thích, các con vừa đi vừa vận động theo nhạc, khi có hiệu lệnh (ghép chữ, ghép chữ) thì các con hãy nhanh chân tìm bạn để ghép thành chữ cái g hoặc y. - Cho trẻ chơi, cô đi một vài nhóm kiểm tra, hỏi trẻ ghép được chữ gì, dùng nét nào để ghép chữ đó. - Cho trẻ có chữ g đưa lên và phát âm, đưa chữ y lên cả lớp cùng phát âm - Lần 2: Cho trẻ đổi nét và chơi tương tự. - Lần 3: Cô yêu cầu khó hơn, cho trẻ cầm nét của chữ g, y to nhỏ khác nhau, khi ghép các con phải chú ý tìm bạn có nét để ghép, bạn có thì tìm bạn có nét chữ to để ghép, bạn có nét chữ nhỏ hơn thì tìm bạn nét nhỏ để ghép, khi hai bạn ghép các nét chữ lại với nhau sẽ tạo thành chữ g hoặc chữ y - Cho trẻ chơi 2 lần, sau mỗi lần chơi cho trẻ chỉ vào và phát âm g, y, nhận xét. - Cho trẻ chơi 3 lần, lần 3 cho trẻ đổi thẻ chữ với nhau. (Sau mỗi lần chơi cô nhận xét tuyên dương, cho trẻ phát âm chữ cái g, y) 4. Hoạt động 4: Kết thúc	
HỌAT ĐỘNG CHIỀU * ÔN BÀI THƠ THEO CHỦ ĐỀ	-Trẻ thuộc bài thơ Thỏ trắng. Đọc rõ lời diễn cảm - Giáo dục biết yêu quý và bảo vệ các loại động vật.	*<u>Hướng dẫn:</u> - Cô đọc một đoạn thơ và cho trẻ đoán những câu thơ này có trong bài thơ nào? - Cô và lớp cùng đọc lại bài thơ - Tổ nhóm cá nhân đọc - Đọc thi đua + Đọc nối + Đọc đuôi + Đọc đối đáp - Giáo dục cháu yêu quý và bảo vệ các động vật.	
TRẢ TRẺ	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ôn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	
- Hoạt động ngoại khóa thể dục nhịp điệu		- Những trẻ không học cô cho trẻ vào góc học tập chơi	
Đánh giá cuối ngày: -Tình trạng sức khỏe: bạn Châu đau bụng cô gọi điện cho ba mẹ đón bé về để đi khám bác sỹ. -Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ :Bạn My còn cầm bút bằng tay trái cần cô hỗ trợ bạn cầm bút đúng cách -Những kiến thức, kỹ năng của trẻ: Các cháu hứng thú tham gia vào tiết học cùng cô.			
❖ THỨ 6 04/04/2025	🌟 <u>Mục đích yêu cầu:</u>	🌟 <u>Hướng dẫn:</u>	

QUAN SÁT CÂY LỘC VỪNG *TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG: “Lá và Gió” * TRÒ CHƠI CHO TRẺ BÉO PHÌ: “KÉO CỬA LỪA XẼ”	- Cháu biết đặc điểm tên gọi và công dụng của cây lộc vùng. - Phát triển ở trẻ những kỹ năng quan sát, so sánh, phân tích, tổng hợp. - Giáo dục cháu không bứt lá bẻ cành, không hái hoa. <u>Chuẩn bị:</u> - Địa điểm quan sát thuận lợi (có cây ổi) - Một số đồ chơi ngoài trời.	Cô tập trung cháu định hướng, giới thiệu nội dung buổi hoạt động. Cô cháu đi dạo quan sát thiên nhiên và cây xanh xung quanh trường. Cô và trẻ cùng tập trung trước cây lộc vùng. - Các con có biết đây là cây gì không? - Thân cây thế nào? Lá cây thế nào? Con có thể sờ vào xem nó thế nào? - Lá cây có đặc điểm gì? - Lá non có màu gì? - Con nhìn xem có phát hiện gì lạ ở cây lộc vùng không? - Lá non có ăn được không ? ăn có vị gì nè? - Giáo dục cháu không bứt lá bẻ cành * <u>Chơi vận động</u> : “Lá và gió” - Cô nhắc lại cách chơi luật chơi - Cho trẻ chơi cô bao quát * <u>Trò chơi cho trẻ béo phì:</u> kéo cửa lừa xẻ. Cô giới thiệu tên trò chơi và nhắc lại cách chơi luật chơi Tổ chức cho trẻ chơi * <u>Chơi tự do:</u> - Cô phân khu vực và bao quát cháu chơi. - Hết giờ cô tập trung cháu nhận xét vệ sinh vào lớp.  <u>Kết thúc:</u>	
GDAN <u>NDTT:</u> DH “CHÚ VOI CON” <u>NDKH:</u>Nghe hát “CHÚ VOI CON Ở BẢN ĐƠN”	*Mục đích yêu cầu: - Trẻ nhớ tên bài hát “chú voi con”, nhạc và lời: Phạm Tuyên. Biết hát đúng giai điệu, biết thể hiện tình cảm, điệu bộ khi thể hiện bài hát, chú ý lắng nghe cô hát, -Giáo dục cháu qua bài hát biết cách chăm sóc và bảo vệ con vật nuôi. *<u>Chuẩn bị:</u> - Nhạc bài: “Ta đi vào rừng xanh”.Nhạc bài hát: Chú voi con ở bản đơn- Băng ca sỹ hát bài “ Chú voi con ở bản đơn” - Mũ chóp kín cho trẻ chơi trò chơi.	I/ ỔN ĐỊNH <u>II/TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG:</u> 1/ Hoạt động 1: Giới thiệu - Cô cùng các con chơi trò chơi làm tiếng kêu của các con vật nhé. - Vừa rồi chúng mình làm tiếng kêu của những con vật nào? - Con vịt, con lợn... là con vật sống ở đâu? - Ngoài những con vật đó ra chúng mình còn biết những con vật nào khác nữa? - Các con ạ có một bài hát rất hay nói về những con vật rất đáng yêu đấy . Đó là bài hát “ con voi” của nhạc sỹ Phạm Tuyên chúng mình cùng chú ý lắng nghe cô hát nhé! + Cô hát lần 1: Không nhạc + Cô vừa hát bài gì? Của nhạc sỹ nào? - Cô vừa hát bài “Chú voi con” của nhạc sỹ Phạm Tuyên - Bài hát này sẽ hay hơn khi cô hát kết hợp với nhạc đấy. - Cô hát lần 2: Kết hợp nhạc. + Bài hát nói lên điều gì? * Cô giảng nội dung : nói về một số chú voi con rất đáng yêu. Qua bài hát nhắc nhở các bạn nhỏ biết yêu quý và bảo vệ một số con vật sống trong rừng - Bây giờ cô mời chúng mình cùng cô hát thật hay bài hát này nhé!	

		- Cả lớp hát cùng cô 2 lần. + Lần 1. Trẻ hát cùng cô không nhạc - Cho cả lớp hát 2 lần kết hợp nhạc. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ.) - Cả lớp chúng mình vừa thể hiện bài hát rất hay, bây giờ để bài hát hay hơn, sôi động hơn nữa chúng mình sẽ hát thể hiện tình cảm, điệu bộ nhé! xin mời phần thể hiện của 3 tổ nào: - Cô mời từng tổ lên hát theo nhạc - Từng nhóm bạn nam, nhóm bạn nữ lên hát theo nhạc - Cá nhân trẻ lên hát theo nhạc. (Cô bao quát, sửa sai cho trẻ, động viên, khuyến khích trẻ hát) - Bài hát rất hay và thú vị phải không nào cả lớp mình cùng hát lại bài hát cùng cô 1 lần nữa nhé! Hoạt Động 3. Nghe hát: Chú voi con ở bản đôn Hòa chung với không khí tung bừng của ngày hôm nay, cô xin hát tặng chúng mình bài hát: Chú voi con ở bản đôn, do nhạc sĩ Phạm Tuyên sáng tác nhé - Cô hát lần 1: Không nhạc + Cô vừa hát bài gì? Do ai sáng tác? - Cô hát lần 2: Kết hợp nhạc + Chúng mình thấy bài hát nói lên điều gì? => Cô giảng nội dung bài hát: Bài hát nói về chú voi con ngộ nghĩnh, đáng yêu, rất gần gũi thân thiết với con người và biết kéo gỗ giúp cho đồng bào ở Tây Nguyên nữa đây! + Lần 3: Cô cho trẻ nghe ca sỹ hát khuyến khích trẻ cùng hưởng ứng 4/ Hoạt động 4: TCÂN: Đoán tên bạn hát - Cô giới thiệu tên trò chơi cách chơi và luật chơi. - Cách chơi: Cô mời một bạn lên đội mũ chóp (không nhìn thấy chỉ nghe thấy), mời một bạn khác lên hát 1 bài hát . Nhiệm vụ của bạn đội mũ chóp là đoán tên bạn nào hát và hát bài hát gì + Luật chơi: Khi bạn đoán tên các bạn ở dưới không được nhắc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần. Nhận xét khuyến khích động viên trẻ sau mỗi lần chơi. * Kết thúc: Cho trẻ hát bài “ Ta đi vào rừng xanh” và ra ngoài	
HOẠT ĐỘNG CHIỀU SINH HOẠT TẬP THỂ.	• Mục đích yêu cầu: - Cháu biết nội dung buổi sinh hoạt tập thể - Cháu tham gia vui vẻ thoải mái - Giáo dục cháu mạnh dạn tham gia vào các hoạt động tập thể	Tổ chức : - Cho cháu sinh hoạt văn nghệ - Cô cho cháu nhận xét về mình về bạn - Cô nhận xét đánh giá hoạt động tuần qua của trẻ - Khen ngợi cháu thực hiện tốt nhắc nhở các cháu còn thực hiện sai. Nêu ba tiêu chuẩn bé ngoan tuần sau. - Kết thúc ./.	

LAO ĐỘNG TẬP THỂ	<u>Chuẩn bị</u> : Nội dung sinh hoạt	Cô và trẻ cùng đọc thơ: “ <i>Dọn lớp</i> ”: <i>Rủ nhau quét dọn Cho gọn lớp ta Rồi đi hái hoa Về bày cho đẹp.</i> - Chia lớp làm 3 nhóm phục cô lau kệ. - Sắp xếp đồ chơi ngăn nắp. - Rửa đồ dùng, đồ chơi góc xây dựng.	
TRẢ TRẺ	- Cháu ngồi ngay ngắn trật tự - Cháu chào cô, chào bố mẹ khi ra về. - Cháu thực hiện tốt nề nếp.	- Ôn định lớp, cô nhắc cháu những việc cần làm - Gọi cháu ra về khi phụ huynh rước. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ trong ngày. - Kiểm tra lại điện nước trong lớp. Tắt hết các thiết bị điện, khóa cửa khi ra về.	
<u>Đánh giá cuối ngày:</u> <u>Đánh giá cuối ngày:</u> Tình trạng sức khỏe : Cả lớp sức khỏe tốt Cảm xúc, hành vi và thái độ của trẻ : Bạn Lâm Anh, Ngọc còn nói chuyện nhiều trong lớp cô cần giáo dục trẻ. Những kiến thức, kỹ năng của trẻ: Các bé biết hát đúng giai điệu, biết thể hiện tình cảm, điệu bộ khi thể hiện bài hát, chú ý lắng nghe cô hát, hứng thú tham gia vào tiết học.			

***KÝ DUYỆT :**

Ngày 31 tháng 03 năm 2025

Hiệu phó chuyên môn:

Nguyễn Thị Nhựt Nguyệt

Ngày 20 tháng 03 năm 2025

Giáo viên soạn:



Tô Thị Huyền Trang

